



● SÁU-TÙNG

Tên thật : Huỳnh-Vân-Sám.

Sanh năm 1906 tại Tân-Niên-Đông, tỉnh Gò-Công Nam-Việt.

Chuyên về Cổ nhạc.

Cộng tác với những gánh : Tiến-Đông-Ban (1922), Tái Lập Ban (1926), Nghĩa-Hiệp-Ban (1928), Tái-Đông-Ban (1930), Huỳnh-Kì (1932), Phụng-Hảo (1934).

Cộng tác với hãng đĩa BéKa, Pathé để thu thanh các bản cổ nhạc (1937-1939); 1949, sang Pháp cùng các nghệ sĩ : Duy-Lân, Tân-Thư, Việt-Hùng, Ba-Cương, Tư-Huyện và

hai cô Ngọc-Nữ, cô Tư-Bé để thu thanh cho hãng đĩa Kim-Khánh.

Trưởng ban Cổ nhạc cho gánh Thủ-Đò (1960-1961). Hiện cộng tác với ban Nam-Thanh do Duy-Lân làm trưởng ban (đài phát thanh Sài Gòn), và với trường Quốc-gia Âm-nhạc và Kịch-Nghệ (từ 1962).

● Ưu điểm nổi bật của nhạc Việt ta là chỗ nhấn, vượt. Chính những cái đặc biệt này nó làm cho mỗi nhạc sĩ tài hoa có một tiếng đờn riêng nó đánh dấu bản sắc của mỗi người.

Còn một ưu điểm mà lắm người cho là khuyết điểm, là nhạc ta không có một lối kí âm thật là Khoa học. Bởi vì nhạc Việt ta mà có một lối kí âm như nhạc Âu Mỹ, thì nhạc Việt ta sẽ là một thứ nhạc chết đi rồi. Chính cái chỗ ghi chú không rõ ràng đúng mực ấy, nó khiến nhạc ta thành một thứ *nhạc sống*, không đóng khung trong một cái thề cổ định ngàn đời.

Anh Xuân-Hiển đã làm xong phận sự người nhiếp ảnh, đã xuống thang gác hẹp « trở về với cuộc đời » từ lâu, mà tôi chưa muốn làm ngay phận sự mình.

Vì ở đây — căn gác hẹp ở tận cùng con đường hẻm cụt của một ngõ hẻm để ra con đường hẻm chánh ngõ ra vườn Tao Đàn — cuộc sống ngừng lại ở đầu thang gác.

Căn gác hẹp chỉ còn có hai người. Người nhạc sĩ già nằm dài trên chiếc chiếu con trâu ngay lên sàn gác, mắt mờ màng theo khói thuốc, và người kĩ già không còn trẻ đang dựa lưng vào vách, cũng mờ màng nhìn ngọn đám cây xanh vườn ông thượng, qua khung cửa sổ con con.

— Ở cái thế giới này, người ta chỉ trọng có *tiền* ! Còn *tài*, thì là một món đồ chơi, một thứ xa xỉ phẩm. Tiền ! Có Tiền...

Tôi chăm chú nhìn người nghệ sĩ tên tuổi đang phẫn nộ vì hai chữ Tiền và Tài, và đưa ra một nhận xét :

— Chữ *Tài* có nghĩa là... Tài, mà cũng có nghĩa là Tiền, vậy thì hai thứ đó bằng nhau chứ !

Người nhạc sĩ ấy ngồi ngay dậy, hớp một miếng nước, quay lại nhìn tôi :

— Bằng sao được mà bằng. Ở thế giới nào thì kẻ có tài được trọng hơn người có tiền, chứ ở cái thế giới này đây, cái thế giới mà anh, mà tôi và bọn chúng ta hiện sống nhân rãng đây, đồng. Tiền đè đầu cỡi cổ cái Tài, ông bạn không thể nào nói khác. Cho nên buồn chán lắm, ông bạn ơi !

« Tôi đâu có cho con tôi học đàn, học

ca. Con Bạch-Huệ, thằng Huỳnh Anh tự chúng nó tìm bạn, tìm thầy, đưa học ca, đưa học đàn, chứ tôi nào có dạy chúng nó một tiếng đàn, một câu ca nào. Tại sao, chắc anh dư hiểu. Một kẻ lặn lội trong nghề như tôi, có chút khiếu trời cho, có tiếng tăm kha khá, ấy đó mà còn thấy đời sống của mình bấp bênh, thì dại gì đưa con mình vào đường không ngõ ra ấy ».

Khói thuốc lại tỏa cao, và giọng công phẫn bỗng trở nên cam chịu :

— Thôi thì cái nghiệp nó là thế, không muốn cũng chẳng được nào,

Tôi cố tình gợi một chuyện gì vui vui.

— Hồi anh qua Pháp để thầu thanh vào đĩa hát, chắc anh được thấy, được nghe lắm điều lí thú ?

Một cái lắc đầu chán nản :

— Ấy khi bước chân xuống tàu, anh chị em ai cũng định ninh phen này đi Tây, mình sẽ thăm nơi này, mình sẽ xem đoàn hát nọ... Nhưng sự thật, là đến cái nước tự do nhất thế giới, mình lại mất tự do ! Vì nhà diu đất phải chịu trách nhiệm về hành vi chúng tôi ; họ sợ chúng tôi bị « lôi cuốn » mà không thêm về hoặc về nơi khác. Mà họ có bốn phận là phải đem « trả » chúng tôi lại cho quốc gia Việt-Nam !

— Nhưng anh cũng giữ được một kỉ niệm gì êm ấm chứ ?

— May thay, có. Chúng tôi gặp anh Trần-Văn-Khê, anh mời chúng tôi đàn hát giúp cho một hội Việt kiều gì đó, lâu ngày tôi quên mất. Thấy đồng bào xa

quê hương dịu nổi sâu xa đất nước nhờ tiếng đàn mình, ai mà chẳng thấy lòng mình sung sướng. Đặc biệt là ngày nào chúng tôi đàn thâu thanh, anh Trần-Văn-Khê đầu bận rộn đến đâu cũng rón đến nghe và trò chuyện, khiến chúng tôi đỡ thấy lạc loài chốn quê người.

Nơi người nghệ sĩ từng trải này, dường như chấp chứa toàn là đắng cay chua chát, chẳng may. Nên tôi hỏi sang địa hạt chuyên môn :

— Sống trong nghề lâu năm, chắc anh rõ những ưu điểm của nền cổ nhạc. Xin anh cho biết ưu điểm nổi bật nhất.

Nhạc sĩ không trả lời vội, đứng lên với cây đàn sến treo ở cột, dạo một hồi.

— Ưu điểm nổi bật của nhạc Việt ta là chỗ nhấn, vượt . . . như anh thấy đó. Chính những cái đặc biệt này nó làm cho mỗi nhạc sĩ tài hoa có một tiếng đàn riêng nó đánh dấu bản sắc của mỗi người.

« Còn một ưu điểm mà lắm người cho là khuyết điểm, là nhạc ta không có một lối kí âm thật là khoa học. Bởi vì nhạc Việt ta mà được một lối kí âm như nhạc Âu-Mĩ, tài nhạc Việt ta sẽ là một thứ nhạc chết đi rồi. Chính cái chỗ ghi chú không rõ ràng đúng mực ấy, nó khiến nhạc ta thành một thứ *nhạc sống*, không đóng khung trong một cái thể cố định ngàn đời. Anh để ý mà coi khi diễn tấu, nhạc sĩ Âu-Mĩ nhìn vào bản để sẵn trước mắt, còn nhạc sĩ Việt ta thì như nhìn vào lòng, vào hồn mình. Một ít tự do để cho người chơi đàn sử dụng khiến nhạc sĩ dễ có những phút xuất thần, làm rung động người nghe đến tận đáy tâm hồn. Người chơi nhạc ta không có cảm

tưởng bị đưa đi theo một con đường mòn nào hay bị biến thành chiếc xe hỏa luôn luôn đi trên đường rầy. Mà như kẻ lữ hành tùy hứng, khi ở khi đi khi ăn khi ngủ, tuy có chương trình vạch sẵn đó, nhưng mình vẫn có thể ăn sớm, ngủ trễ, hay lang thang một chút trên đường. Và người chơi nhạc thấy mình cũng dự một phần — dầu là một phần thật nhỏ — vào việc sáng tác bản nhạc ấy.

— Còn khuyết điểm ?

— Khuyết điểm là chưa có một chương trình để đào tạo các mầm non. Tre đang tàn mà măng chưa thấy mọc ! Và việc sáng tác những bài bản mới — tôi vẫn ở trong ngành cổ nhạc đây nhé —, có thể gọi là chưa mấy.

— Thế còn riêng anh, đã có tuổi nhiều, chẳng hay anh đã truyền lại cho đám môn sinh mình một vài ngón ruột của anh chưa ?

Khó lại được nhả ra.

— Chẳng biết tại tôi già rồi đâm ra khó tính hay sao mà chỉ vẽ cho bạn bè, em út thì có, mà truyền nghề lại, thì chưa. Người ta học để mà chơi, để mà kiếm tiền, chớ còn mấy ai học vì nghệ thuật. Lòng thành, lòng vị tha không có, thì làm sao thâu thập được những cái tinh hoa của một bài bản, của một loại đàn ! Tôi lấy làm buồn mà thấy phần đông các bạn trẻ quay về cổ nhạc vì sinh kế thì nhiều, mà vì nghệ thuật thì ít, thành ra do đó chẳng gặp người chỉ dẫn tận tình, mà cũng do đó mà không học đến nơi đến chốn, hoặc đi đường tắt để mau thành tài, thành ra thiếu căn bản, và họ tấu nhạc nghe được, chớ không rung cảm sâu xa người nghe.

BÁCH KHOA PHÒNG VĂN GIỚI NHẠC SĨ

Trăm năm một hồi, người nhạc sĩ có tuổi này nói trong xa vắng :

— Đờn hay thì lại thương người nhiều. Mà thương người nhiều thì càng thêm hệ lụy. Nhưng biết bao giờ. Người viết văn hay, khi gửi ý tình mình lên giấy, là xong. Nhưng người đờn hay, đờn xong một bản — có khi một câu, có khi một tiếng — còn lắng nghe dư âm lan tỏa ra ngoài và vang dội trong lòng mình . . . Cho nên mười người chơi đờn, (tôi nói đờn cổ truyền) hay, thì hết mười người phải lặn đạn long đong . . .

— Vì tình ?

— Vì tình, và cả vì tiền !

Chúng tôi im lặng. Khói thuốc tỏa dày.

15-11-1963

Tôi tìm đến nơi người nhạc sĩ ngụ để tặng bức ảnh do anh Xuân-Hiển chụp. Người ở chung gác cho tôi hay « chú sáu » đã lên đờn ở phòng trà Lệ-Liêu gần Ngã-Bảy. Mười lăm ngày sau cuộc Cách mạng, mà phòng trà chuyên về Cổ nhạc này còn lựa thưa khách.

Người tôi tìm đang ngồi đờn trên sân

khẩu nhỏ cho một nữ tài tử rí rả sáu câu. Giọng ca đà dứt, tiếng đờn còn ngân nga. Tiếng vỗ tay lẻ tẻ. Vài cô chiêu đãi lặng lẽ. Cái buồn của một cảnh chợ chiều.

Nheo mắt nhìn tấm ảnh, anh cười phơn phớt :

— Trông tôi trong ảnh ít già hơn ngoài đời. Cám ơn anh. Cám ơn anh bạn chụp hình. Cám ơn nhà báo.

Siết tay anh, tôi cò hỏi :

— Chế độ độc tài đã cáo chung, cuộc đời đổi mới. Chẳng hay anh có mong ước gì không ?

— Đời tôi đã xế chiều. Nhìn về Quá khứ hơn là hướng đến Tương lai. Mới có mười lăm ngày, thì có ước mong gì cũng còn sớm.

Và thả tay tôi ra, người nhạc sĩ có tiếng đờn độc đáo này lại buông những lời như tự mình nói với mình :

— Có đi thì phải có về, có lên thì phải có xuống. Có một, thì phải có hai, mà đã đã có hai thì sao lại không có ba. Tấn tuồng đời cứ diễn. . .

NGUYỄN-NGUYỄN thuật